

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN - NĂM 2025

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Điều lệ Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh, số 39/QĐ-CTCP-HĐQT, ngày 24/4/2024;
- Quyết định số 11/QĐ-CTCP-HĐQT ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng Quản trị về việc ban hành Quy chế Quản trị nội bộ.
- Biên bản cuộc họp số: .../BB-CTCP-ĐHĐCĐ, ngày 24/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 - Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh,

QUYẾT NGHỊ:

Ngày 24 tháng 4 năm 2025, tại địa chỉ số 451/10 Tô Hiến Thành, Phường 14, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh được tổ chức với số lượng cổ đông tham dự Đại hội là:cổ đông, số lượng cổ đông ủy quyền tham dự là:cổ đông, đại diện chocổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch, chương trình công tác năm 2025.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành làcổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và chương trình, kế hoạch công tác năm 2025 với một số chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2024.*Đvt: Triệu đồng*

stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ
1	Doanh thu	450.000	585.314	130,0%
2	Lợi nhuận trước thuế	8.500	8.925	105,0%
3	Lợi nhuận chia cổ tức	5.460	5.460	100,0%
4	Tỷ lệ cổ tức/ vốn điều lệ	6,0%	6,0%	100,0%

2. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.*Đvt: Triệu đồng*

ST T	Chỉ tiêu	Năm 2024		Kế hoạch 2025
		Kế hoạch	Thực hiện	
1	Doanh thu	450.000	585.314	500.000
2	Lợi nhuận trước thuế	8.500	8.925	9.000
3	Lợi nhuận chia cổ tức	5.460	5.460	5.460
4	Tỷ lệ cổ tức/ vốn điều lệ	6,0%	6,0%	6,0%

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành làcổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 3. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ năm 2024 và chương trình công tác năm 2025.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành làcổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS).

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành làcổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 5. Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2024 và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2025.

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1.	Lợi nhuận (LN) trước thuế TNDN năm 2024	8.924.606.598
2.	Thuế TNDN phải nộp	1.821.693.222
3.	Lợi nhuận sau thuế (3=1-2)	7.102.913.376
4.	Trích lập các quỹ	1.642.913.376
	Trong đó	
4.1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	
4.2	Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi	1.642.913.376
5.	LN còn lại sau khi trích lập các quỹ (5=3-4)	0
6.	LN còn lại chưa phân phối của các năm trước	0
7.	Chia cổ tức (6% vốn điều lệ)	5.460.000.000
8.	LN còn lại sau khi chia cổ tức	0

2. Đề xuất kế hoạch chi trả cổ tức và chi quỹ khen thưởng phúc lợi 2024:

1. Chia cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông số tiền: **5.460.000.000 đồng** (6% vốn điều lệ. Cổ tức được chi trả trong vòng sáu tháng kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ủy quyền cho HĐQT quyết định toàn bộ các vấn đề liên quan đến việc chi trả cổ tức 2024.

2. Chi quỹ khen thưởng phúc lợi 2024:

a) Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi 2024 trình đại hội đồng cổ đông thông qua: 1.642.913.376 đồng, trong đó:

-Trích quỹ khen thưởng: 1.328.116.668 đồng

- Trích quỹ phúc lợi : 314.796.708 đồng

b) Quỹ khen thưởng phúc lợi chi trả cho người lao động: 1.502.216.668 đồng, trong đó:

- Chi khen thưởng: 1.328.116.668 đồng

- Chi phúc lợi : 174.100.000 đồng

c) Số dư Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2023 được chuyển sang năm 2024 là **-99.924.830 đồng**.

d) Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2024 đề nghị chuyển sang năm 2025 là **40.771.878 đồng**.

Trong năm để đảm bảo chăm lo kịp thời cho người lao động, Tổng Giám đốc tạm chi quỹ khen thưởng phúc lợi theo dự chi được HĐQT thông qua.

3. Dự kiến Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.

ST T	Hạng mục	Kết quả/chỉ tiêu	Ghi chú
1	Doanh thu	500.000.000.000 đồng	
2	Tổng chi phí	491.000.000.000 đồng	
3	Lợi nhuận trước thuế	9.000.000.000 đồng	
4	Lợi nhuận sau thuế	7.200.000.000 đồng	
5	Lợi nhuận chia cổ tức	5.460.000.000 đồng	
6	Tỉ lệ chia cổ tức	6%	
7	Lợi nhuận chia các quỹ Đầu tư phát triển và quỹ khen thưởng, phúc lợi.	Không quá 25% lợi nhuận sau thuế	

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 6. Thông qua báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm; Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2024 như sau:

1. Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm.

DVT: đồng VN

STT	Chức danh	Kế hoạch tháng	Kế hoạch năm	Thực hiện tháng	Thực hiện năm
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	29.000.000	348.000.000	29.000.000	348.000.000
2	Trưởng Ban kiểm soát	25.000.000	300.000.000	25.000.000	300.000.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị (4 người còn lại)	20.000.000	240.000.000	20.000.000	240.000.000
4	Thành viên Ban kiểm soát (2 người còn lại)	6.000.000	72.000.000	6.000.000	72.000.000
5	Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm	5.000.000	60.000.000	5.000.000	60.000.000

2. Đối với Tổng Giám đốc và người quản lý khác:

STT	Chức danh	Kế hoạch tháng	Kế hoạch năm	Thực hiện tháng	Thực hiện năm
01	Tổng Giám đốc	25.000.000	300.000.000	25.000.000	300.000.000
02	Phó Tổng Giám đốc (4 người)	62.100.000	745.200.000	63.825.000	765.900.000
03	Kế toán trưởng	20.000.000	240.000.000	20.000.000	240.000.000

Ngoài ra HĐQT quyết định chi thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm, Tổng giám đốc và người quản lý khác nhân dịp Tết Nguyên Đán tháng lương 13 với tổng số tiền 292.031.250 đồng.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành làcổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 7. Thông qua tờ trình chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty năm 2025, như sau:

1. Trong trường hợp công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch thì mức thù lao đối với HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm như sau:

a) Đối với thành viên HĐQT, BKS hoạt động chuyên trách:

- Chủ tịch HĐQT 29.000.000 đồng/tháng

- Trưởng ban kiểm soát 25.000.000 đồng/tháng

b) Đối với thành viên HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm:

- Thành viên HĐQT 5.000.000 đồng/tháng/người
- Thành viên ban kiểm soát 3.000.000 đồng/tháng/người
- Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm 5.000.000 đồng/tháng.

2. Trong trường hợp kết quả doanh thu, lợi nhuận công ty không đạt so với kế hoạch, thì HĐQT quyết định mức thù lao thực tế chi trả hàng tháng cho HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm nhưng không vượt quá mức thù lao kế hoạch. Ngoài ra HĐQT được xem xét, quyết định chi thưởng (lương tháng 13) cho HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm nhân dịp Tết nguyên Đán trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2025 có lợi nhuận và đảm bảo HFBC hoàn thành 100% chỉ tiêu cổ tức 2025 được Đại hội đồng cổ đông giao.

3. Trong trường hợp công ty có kết quả lợi nhuận vượt kế hoạch, thì trích thưởng cho HĐQT và Ban Điều hành 10% trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch. Ngoài ra HĐQT được quyết định chi thưởng (lương tháng 13) cho HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm nhưng không vượt quá ba tháng lương hàng tháng.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành làcổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 8. Thông qua tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025, với nội dung như sau:

1. Các tiêu chí, hình thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập.

a) Chọn một tổ chức kiểm toán có uy tín, được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

b) Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, có uy tín về chất lượng kiểm toán; có nhiều kinh nghiệm kiểm toán các báo cáo tài chính trong lĩnh vực ngành xây dựng hạ tầng, giao thông theo các quy định của các chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam (VAS) và chuẩn mực kế toán quốc tế (IFRS) nói chung và đối với Công ty CP công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh nói riêng.

c) Đáp ứng được yêu cầu của Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh về phạm vi, tiến độ kiểm toán và có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

d) Cung cấp các dịch vụ ưu đãi, miễn phí cho Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh

2. Danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của công ty năm 2025 như sau:

- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCs);

- Công ty TNHH Kiểm toán NVA.

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

3. Thông qua việc giao Hội đồng quản trị căn cứ các tiêu chí chất lượng, uy tín, giá chào cạnh tranh và sự hỗ trợ từ công ty kiểm toán đối với doanh nghiệp để lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 cho công ty.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành làcổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 9. Đại hội thống nhất thông qua kết quả kiểm phiếu biểu quyết đối với các báo cáo, tờ trình gồm:

- Báo cáo công tác quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch, chương trình công tác năm 2025.

- Báo cáo tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và chương trình, kế hoạch công tác năm 2025.

- Báo cáo của Ban Kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ năm 2024 và chương trình công tác năm 2025.

- Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.

- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2024 và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2025.

- Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm; Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2024.

- Tờ trình về chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm năm 2025.

- Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Điều 10. Đại hội giao Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên-năm 2025 thông qua và tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;

- HĐQT, BKS, Ban điều hành;

- Công bố thông tin;

- Lưu HĐQT.

Trần Minh Trung